

# **TÓM TẮT QUY TRÌNH NHÂN GIỐNG BẰNG GIÂM HOM CHO GIỐNG CHÈ TRI5.0**

*(Ban hành kèm theo quyết định số 452/QĐ/MNPB-KH ngày 12 tháng 8 năm 2019)*

## **I. THÔNG TIN CHUNG**

**1.1. Nhóm tác giả:** TS. Nguyễn Thị Minh Phương, ThS. Phùng Lệ Quyên, ThS. Nguyễn Thị Thuận, ThS Lê Đình Chiến, ThS. Nguyễn Hoài Thu, ThS. Đinh Thị Vượng, ThS. Lê Thị Xuyên, ThS. Đỗ Thị Hải Bằng,....

**1.2. Cơ quan tác giả:** Viện Khoa học kỹ thuật nông lâm nghiệp miền núi phía Bắc.

### **1.3. Phạm vi áp dụng:**

Trong kỹ thuật nhân giống bằng giâm hom cho giống chè TRI5.0 tại các tỉnh trung du, miền núi phía Bắc.

**1.4. Đối tượng áp dụng:** Các cá nhân, tổ chức tham gia sản xuất bầu chè giống.

### **1.5. Tiêu chuẩn trích dẫn:**

Quy trình kỹ thuật nhân trồng, chăm sóc và thu hoạch chè: **Tiêu chuẩn ngành 10 TCN 745 :2006**

## **II. QUY TRÌNH NHÂN GIỐNG BẰNG GIÂM HOM CHO GIỐNG CHÈ TRI5.0**

### **1. Kỹ thuật nuôi hom giống**

+ *Thời vụ để hom:* Hom chè có thể nuôi quanh năm nhưng tốt nhất nuôi hom vào tháng 8 và cắt hom tháng 11 hoặc nuôi hom tháng 9, cắt hom tháng 12.

+ *Bón phân:* Với nương chè vừa thu búp vừa để hom giống bón bổ sung 20-30 tấn phân chuồng/1 ha/năm vào tháng 1 hàng năm. Trước khi để hom 15-20 ngày cần bón lượng phân khoáng hợp lý, lượng bón cho 1 gốc chè của vườn giống gốc như sau:

Urê: 10 - 12g; kaliclorua (hoặc Kalisunphat) 10-15g; Supelân 20-25g với nương chè có năng suất xung quanh 5 tấn/ha. (Chú ý lượng phân khoáng trên là bón bổ sung khi để nuôi hom giống không bao gồm lượng phân bón cho thời kỳ sản xuất búp trước đó). Nếu nương chè để giống có mức năng suất dưới 5 tấn/ha thì giảm lượng phân trên 15% mỗi loại, nếu nương chè để giống năng suất trên 10 tấn/ha thì tăng lượng phân bón lên 15% mỗi loại.

+ *Chăm sóc, bấm tỉa:* Điều chỉnh mật độ cành để thu được hom ở mức độ hợp lý, nuôi hom ở mật độ cành từ 30-34 cành/cây.

Thường xuyên phun thuốc phòng trừ sâu bệnh theo quy trình và lịch phòng chống sâu bệnh. Trước khi cắt cành để lấy hom giâm 10-15 ngày cần tiến hành bấm ngọn cành để cho những đoạn hom phân ngọn cứng cáp và kích thích mầm nách hoạt động.

### **2. Kỹ thuật vườn ươm và chăm sóc cây con.**

#### **2.1. Kỹ thuật vườn ươm**

+ *Thời vụ giâm cành:* có thể giâm hom quanh năm nhưng tốt nhất vào vụ đông xuân.

+ *Chọn cành cắm hom:* Chọn cành khỏe không sâu bệnh, Cành chè khi cắt cần nguyên vẹn, tránh giập lá, gãy cành, mỗi hom có một phần mầm nách còn nguyên vẹn không dài quá 0,5 cm.

Hom loại 1: chiều dài từ chiều dài hom 3,5-4,0 cm, đường kính hom 3,0-3,5 mm, diện tích lá > 25 cm<sup>2</sup>, độ dài mầm: 5-10 mm.

Hom loại 2: chiều dài hom 3,0-3,5 cm, đường kính hom 2,5-3,0 mm, diện tích lá >20 cm<sup>2</sup>, độ dài mầm: <5 mm.

+ **Cắm hom:** Trước khi cắm hom, bầu đất cần được tưới ẩm 80-85%, hom chè được cắm thẳng đứng, lá xuôi theo chiều gió, cuống lá gần sát đất. Không cắm sâu quá mầm để bị thối, sau khi cắm xong phải tưới ẩm ngay, tốt nhất là tưới dưới dạng sương mù.

## **2.2. Quản lý chăm sóc vườn ươm:**

Tùy từng giai đoạn phát triển của hom chè để điều chỉnh tưới ẩm và ánh sáng thích hợp.

+ **Bón phân:** Tổng số phân NPK/m<sup>2</sup> bầu là 140g gồm đạm sunfat 60g (nếu là đạm Urê thì chỉ tính bằng 1/2 lượng đạm sun phat). Supe lân 30g, Kali sun phat 50g, trong thời gian từ lúc cắm hom khoảng 2 tháng đầu không được bón bất kỳ loại phân gì, lượng bón cho các giai đoạn vườn ươm được quy định như sau:

### **Lượng bón phân cho vườn ươm (g/m<sup>2</sup>)**

<b>Thời gian cắm hom</b>	<b>Đạm Sun phat</b>	<b>Supe lân</b>	<b>Kali Sunphat hoặc Kali chlorua</b>
Sau 2 tháng	9	4	7
Sau 4 tháng	13	6	10
Sau 6 tháng	17	8	14
Sau 8 tháng	21	12	19

Cách bón: Hoàn tan NPK trong ô doa tưới rải đều trên mặt luống (nồng độ 1%) sau đó tưới rửa lại bằng nước lã. Khi mầm chè mọc cao, có 2-3 lá có thể phun urê 2%, 1 lít dung dịch phun cho 5 m<sup>2</sup> bầu kết hợp với phun thuốc trừ sâu, phun vào thời gian giữa 2 lần bón phân.

+ **Phòng trừ sâu bệnh cỏ dại:** Cần phải thường xuyên kiểm tra để phun phòng trừ các loại thuốc như Abatimec, Archives, chitin... trừ những loại sâu phổ biến (rầy xanh, cánh tơ, nhện đỏ, bọ xít muỗi). Ngoài sâu hại cần chú ý đến bệnh thối búp làm phần ngọn non bị thối, bệnh này lây lan nhanh nhưng dễ phòng trừ bằng thuốc Booc đô (hỗn hợp đồng với vôi và nước tỷ lệ 1:1:100) hoặc dùng thuốc Benlát 0,1%. Vườn ươm thường xuyên được vệ sinh sạch sẽ, nhặt hom chết, lá rụng, nhổ cỏ dại bằng tay ở xung quanh vườn và trong túi bầu.

+ **Giặm hom, phá váng, vệ nụ và bấm ngọn:** Hom chết hay bị bệnh thì nhổ lên, giặm lại hom mới, ngắt hết nụ và hoa trên hom chè, 10-15 ngày trước khi đem bầu đi trồng tiến hành bấm ngọn cây chỉ giữ lại ở mức cao 15-25cm.

+ **Luyện cây, phân loại:** Là biện pháp tổng hợp bao gồm các yếu tố chủ yếu: điều chỉnh ánh sáng, ẩm độ đất cho thích nghi dần, điều chỉnh phân bón (gồm cân đối các yếu tố NPK và thời gian bón phân), nhắc đầu cắt đứt rễ bám ở phần dưới đất,

Trước khi xuất vườn 1-2 tháng, kết hợp nhắc bầu ra khỏi vị trí để cắt đứt rễ ăn ra khỏi bầu và bám sâu vào đất với phân loại bầu, những cây thấp tiếp tục được chăm sóc.

+ **Tiêu chuẩn bầu xuất vườn và thời gian chuyển bầu:** Cây con sinh trưởng trong vườn ươm từ 8-12 tháng tuổi, cần hóa nân 50%, vỏ ngọn xanh thẫm, không có nụ, ngọn non đã được bấm trước khi trồng 10-15 ngày, bầu đất còn nguyên vẹn.

Cây loại 1: chiều cao cây > 25 cm, có 6-8 lá thật, đường kính gốc > 0,22 cm.

Cây loại 2: chiều cao cây > 22 cm, đường kính gốc > 0,22 cm, cây cứng cáp.

Khi vận chuyển bầu có thể bằng xe thô sơ (khoảng cách gần), xe ô tô (nếu ở xa) nhưng cần đặc biệt lưu ý khi xếp bầu không được xếp quá nhiều lớp, khi xếp không được làm vỡ bầu, rơi đất hoặc làm dập nát thân cây.

(Quy trình chi tiết xin liên hệ với Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Chè

- Phú Hộ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ).